

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2025/HS-ST

Ngày: 13 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Quang

Ông Nguyễn Xuân Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trâm và bà Nguyễn Như Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh B, sinh ngày 20/12/2007; Giới tính: Nam; ĐKTT và nơi ở: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (trước sáp nhập); Nay là thôn T, xã Q, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị T; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân Thân: Ngày 01/02/2025, Nguyễn Thanh B thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” tại xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Ngày 28/5/2025, Nguyễn Thanh B bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (trước sáp nhập); Nay là TAND khu vực 4, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 02/3/2025, Nguyễn Thanh B thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” tại phường Đ, thị xã D, tỉnh

Hà Ham. Ngày 20/5/2025, bị Tòa án nhân dân Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (trước sáp nhập); Nay là TAND khu vực 6, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo Nguyễn Thanh B đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh N theo Quyết định tạm giam số 82/2025/HSST – QĐTG ngày 20/5/2025 Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – tỉnh Ninh Bình). Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh B:* Bà Trần Thị T, sinh năm: 1983 (mẹ đẻ bị cáo) và ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 (bố đẻ).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (trước sáp nhập); Nay là thôn T, xã Q, tỉnh Ninh Bình; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh B:* Bà Vũ Thị Sao M – Luật sư thuộc Văn phòng L – Đoàn luật sư tỉnh N. Vắng mặt

- *Bị hại:*

1. Anh Trịnh Văn N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (trước sáp nhập); nay là xã G, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

2. Anh Vũ Đức D, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm A, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định (trước sáp nhập); nay là Xóm A, xã X, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị H. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn N1. Vắng mặt

3. Anh Phạm Văn Q. Vắng mặt

4. Chị Trần Thị T. Có mặt

5. Anh Nguyễn Ngọc A. Vắng mặt

6. Chị Nguyễn Thị T1. Vắng mặt

7. Anh Vũ Duy T2. Vắng mặt

8. Chị Nguyễn Thị Huyền M1. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Thanh B đã nảy sinh ý định đi đến các cửa hàng buôn bán điện thoại di động, giả vờ hỏi mua điện thoại, lợi dụng

sơ hở của chủ quán sẽ thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động rồi nhanh chóng tẩu thoát.

1. Vụ án thứ nhất: Chiều ngày 24/02/2025, B đến nhà chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (là bác ruột của B) hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 18B2 - 510.42 với mục đích dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”. Khi mượn xe, B nói dối với chị H là mượn xe để đi chơi, chị H đồng ý. B điều khiển xe mô tô BKS: 18B2 - 510.42 đến khu vực đê xã T, huyện T, tỉnh Nam Định rồi dừng lại, mở cốp xe lấy cờ lê tháo biển kiểm soát của xe cho vào trong cốp để không bị phát hiện khi đi gây án. Sau đó B điều khiển xe đi sang khu vực huyện G và đi lòng vòng tìm cửa hàng buôn bán điện thoại di động để thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”. B đi vào hai cửa hàng buôn bán điện thoại di động trên địa bàn huyện G để hỏi mua máy điện thoại nhưng do quan sát thấy chủ cửa hàng cảnh giác nên B không gây án mà bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, B đi đến một cửa hàng buôn bán điện thoại di động có tên “*Ngọc Khánh M2*”, địa chỉ tại: Xóm D, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định do anh Trịnh Văn N, sinh năm 1986, trú tại: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định là chủ cửa hàng. B để xe mô tô trước cửa hàng rồi vào gặp anh N giả vờ hỏi mua một chiếc điện thoại Iphone 12 Promax. Anh N nói chỉ có máy Iphone 11 Promax và lấy ra 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, một chiếc vỏ màu trắng bản 256GB và một chiếc màu Gold (màu vàng) bản 64GB đưa cho B xem. B xem và hỏi giá tiền hai chiếc điện thoại, anh N báo giá chiếc Iphone 11 Promax bản 256GB có giá 8.300.000 đồng (tám triệu ba trăm nghìn đồng) và chiếc màu Gold bản 64GB có giá 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Thời điểm này trong cửa hàng có một số khách hàng đang giao dịch mua bán nên B không thực hiện hành vi cướp giật mà để điện thoại trên mặt quầy đi ra ngoài. Khoảng 15 phút sau, B quay lại cửa hàng, lúc này trong cửa hàng chỉ còn một mình anh N nên B tiếp tục hỏi xem 02 (hai) chiếc điện thoại nêu trên. Anh N nói nếu B mua thì anh N sẽ bớt cho B 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) mỗi máy. B cầm 02 (hai) chiếc điện thoại di động giả vờ kiểm tra máy rồi nói với anh N muốn xem máy Ipad. Anh N không nghi ngờ gì mà cúi xuống ngăn tủ của quầy bày bán điện thoại di động để lấy ra một chiếc Ipad đưa cho B. B giả vờ xem Ipad rồi bảo anh N lấy thêm khoảng 01 - 02 chiếc Ipad khác cho B xem. Lợi dụng lúc anh N cúi xuống ngăn tủ của quầy bày bán điện thoại di động lấy máy Ipad, B đã nhanh chóng cầm 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax kê trên bỏ chạy ra ngoài và điều khiển xe mô tô tẩu thoát khỏi hiện trường. B điều khiển xe chạy về hướng cầu L rồi về xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Khi đi qua khu vực cánh đồng, B dừng xe để lắp lại biển kiểm soát sau đó điều khiển xe về trả cho chị H rồi B đi về nhà.

Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, B mang 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax cướp giật được kê trên đến khu vực thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định để bán cho cửa hàng mua bán điện thoại “*Ngát Nguyễn Mobile*”,

địa chỉ: Số nhà G, Quán C, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; do anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1980, trú tại: Thôn C, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định làm chủ, bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu Gold, bản 64GB với giá 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng). B tiếp tục đi đến cửa hàng mua bán điện thoại “Ngọc Quang M3” địa chỉ: K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định, do anh Phạm Văn Q, sinh năm 1987, trú tại: Thôn C, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định làm chủ, bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, bản 256GB với giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Cả hai chủ cửa hàng đều thanh toán trả tiền cho B bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản số 0988683913 mang tên B mở tại ngân hàng MB bank

2. Vụ án thứ hai: Trưa ngày 25/02/2025, B tiếp tục nảy sinh ý định đi “Cướp giật tài sản”. B tự ý lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 18B1 – 758.84 mang tên Trần Thị T (là mẹ đẻ của B), một mình điều khiển xe đến khu vực thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định mua 02 miếng dán đề can rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực bờ đê xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; B dừng xe lại, dùng 02 miếng đề can mua được dán che biển số và che phần nhựa xanh ở đầu xe với mục đích khi gây án sẽ không bị nhận dạng. Sau đó, B điều khiển xe đi lòng vòng trên địa bàn các xã thuộc huyện X, tỉnh Nam Định, tìm cửa hàng buôn bán điện thoại nào sơ hở, thuận tiện sẽ thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”. Khi đi qua cửa hàng B1 điện thoại di động có tên “*Thảo Duy M4*”, địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định, thấy vắng người nên B đã nảy sinh ý định sẽ thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” đối với chủ cửa hàng này. B điều khiển xe mô tô dừng trước cửa hàng rồi đi vào trong gặp anh Vũ Đức D (là chủ cửa hàng); B lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của mình đưa cho anh D đặt vấn đề sửa điện thoại với lỗi máy bị xanh màn hình. Sau khi kiểm tra, anh D phát hiện ra lỗi màn hình bị xanh nhưng chưa sửa chữa ngay được nên anh D trả lại điện thoại cho B. B quan sát thấy trong tủ bày bán điện thoại di động của anh D có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh bạc nên đã giả vờ hỏi xem để mua, đồng thời Bình ngỏ ý đổi điện thoại Iphone 13 Promax của mình (đang bị lỗi màn hình) để lấy chiếc điện thoại Iphone 12 Promax của anh D và bù thêm tiền. Anh D lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 256GB từ trong quầy ra đưa cho B xem và đọc mật khẩu “000000” (sáu số không) cho B mở máy, đồng thời yêu cầu B đưa lại chiếc điện thoại Iphone 13 Promax của B cho anh D xem. Sau khi xem xong thì anh D trả lại điện thoại cho B, còn B vẫn tiếp tục cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax giả vờ xem, kiểm tra máy và anh D quay đi làm công việc khác. Lợi dụng lúc anh D không để ý, B đã nhanh chóng cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax kê trên bô chạy ra ngoài và lên xe tẩu thoát khỏi hiện trường. Thấy vậy, anh D chạy đuổi theo B để bắt giữ nhưng không kịp. Sau khi cướp giật được chiếc điện thoại, B điều khiển xe đến khu vực xã T, huyện T dừng lại bóc hết miếng dán đề can ra khỏi biển số xe và phần đầu xe sau đó đi về nhà.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/2/2025, B mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax đã cướp giật được kẻ trên đến bán cho cửa hàng điện thoại di động “Tuấn Anh M5”, địa chỉ: Số C đường P, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định do anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1997, trú tại: Thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định là chủ cửa hàng với giá 10.000.000 đồng. B đã sử dụng tiêu xài vào mục đích cá nhân hết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Nguyễn Thanh B phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL – HĐĐGTS ngày 24/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận:

01(một) điện thoại di động Iphone 11 Promax màu Gold, bản 64 GB, tại thời điểm định giá (tháng 3/2025) có giá trị 7.200.000 đồng.

01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Promax màu trắng, bản 256 GB, tại thời điểm định giá (tháng 3/2025) có giá trị 8.150.000 đồng.

01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax dung lượng 256 GB, tại thời điểm định giá (tháng 3/2025) có giá trị 12.000.000 đồng.

* Vật chứng, đồ vật thu giữ:

- Anh Trịnh Văn N giao nộp 05 đoạn video trích xuất từ camera an ninh lắp đặt tại cửa hàng điện thoại di động “Ngọc Khánh M2”, quay cảnh Nguyễn Thanh B tới cửa hàng và thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”.

- Anh Vũ Đức D giao nộp 02 đoạn video trích xuất từ camera an ninh lắp đặt tại cửa hàng điện thoại di động “Thảo Duy M4”, quay cảnh Nguyễn Thanh B tới cửa hàng và thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”.

- Anh Nguyễn Văn N1, chủ cửa hàng mua bán điện thoại “Ngát Nguyễn Mobile” đã giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu Gold, bản 64GB. Đây là chiếc điện thoại mà Nguyễn Thanh B cướp giật được ngày 24/02/2025 và đem đến cửa hàng “Ngát Nguyễn Mobile” để bán.

- Anh Phạm Văn Q chủ cửa hàng mua bán điện thoại “Ngọc Quang M3” giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, bản 256GB. Đây là chiếc điện thoại mà Nguyễn Thanh B cướp giật được ngày 24/02/2025 và đem đến cửa hàng “Ngọc Quang M3” để bán.

- Anh Vũ Duy T2 đại diện cửa hàng điện thoại “Tuấn Anh M5” đã giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 256GB. Đây là chiếc điện thoại mà Nguyễn Thanh B cướp giật được ngày 25/02/2025 và đem đến cửa hàng “Tuấn Anh M5” để bán. Ngoài ra anh T2 còn giao nộp 01 đoạn video trích

xuất từ camera an ninh được lắp đặt tại cửa hàng điện thoại di động “Tuấn Anh M5”, quay cảnh Nguyễn Thanh B tới cửa hàng bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax mà B cướp giật được.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, BKS: 18B2 - 510.42 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô BKS: 18B2 - 510.42 mang tên Nguyễn Thị H.

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1983, trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (là mẹ đẻ của Nguyễn Thanh B) đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, BKS: 18B1 – 758.84 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe mô tô BKS: 18B1 – 758.84 mang tên Trần Thị T.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1981, trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (là bố đẻ của Nguyễn Thanh B) đã tự nguyện giao nộp: 01 (một) đôi dép lê bằng nhựa màu xanh, cỡ 40, trên quai và đế có nhiều lỗ thoáng khí; 01 (một) chiếc quần dạng quần bò nhãn hiệu “Jeans” màu xanh, phía trước hai ống quần màu trắng, cỡ 28; 01 (một) chiếc áo mưa màu xanh của cửa hàng H1 đã qua sử dụng.

* Đối với chị Nguyễn Thị H cho B mượn xe máy, khi cho mượn chị H không biết B sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên chị H không đồng phạm với Nguyễn Thanh B về tội “Cướp giật tài sản”. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định chị H biết rõ B chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn giao xe cho B đi, hành vi của chị H vi phạm Nghị Định 168/ NĐ ngày 26/12/2024 của Chính Phủ quy định xử phạt hành chính về trật tự, an toàn giao thông, đề nghị cơ quan điều tra chuyển tài liệu cho cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Nguyễn Thị H theo quy định.

Đối với việc B lấy xe mô tô của chị Trần Thị T để thực hiện hành vi cướp giật tài sản; chị T không biết B lấy xe mô tô của mình để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên không đồng phạm với B về tội “Cướp giật tài sản”

* Bản cáo trạng số 82/CT-VKSND-P3 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định (trước sáp nhập) nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố Nguyễn Thanh B về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Thanh B trình bày: Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình; bị cáo bị truy tố về tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nêu là đúng, không oan. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Thanh B từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo là vị thành niên phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp các bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, đến nay bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư Vũ Thị Sao M gửi bài bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh B, với nội dung: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ. Bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải mong muốn được hưởng khoan hồng của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Chương XII Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, Điều 98 để tuyên cho bị cáo mức án thấp nhất có thể, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N (trước sáp nhập) nay là Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định (trước sáp nhập) nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; Bản tự khai; Lời khai bị hại; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Bản kết luận định giá tài sản; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân, nên chiều ngày 24/02/2025, B điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS 18B2 – 51042 đến cửa hàng điện thoại di động Ngọc Khánh M2, địa chỉ: Xóm D, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (trước sáp nhập) nay là xã G, tỉnh Ninh Bình; do anh Trịnh Văn N, sinh năm 1986, trú tại: Xóm T, xã G,

huyện G, tỉnh Nam Định (trước sáp nhập) nay là xã G, tỉnh Ninh Bình làm chủ, giả vờ hỏi mua điện thoại. Sau khi được anh N đưa cho xem 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, một chiếc vỏ màu trắng bản 256 GB và 01 chiếc Gold (màu vàng) bản 64 GB; lợi dụng lúc anh N không để ý, B nhanh chóng cầm 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax kể trên bỏ chạy ra ngoài và điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Đến trưa ngày 25/2/2025, B lại tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 18 B1 – 758 84 đến cửa hàng điện thoại di động Thảo Duy M4, địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định (trước sáp nhập) nay là xã X, tỉnh Ninh Bình do anh Vũ Đức D, sinh năm 1995, trú tại: Xóm A, xã X, huyện X (trước sáp nhập) nay là xã X, tỉnh Ninh Bình làm chủ, giả vờ hỏi mua điện thoại. Anh D đưa cho B xem 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 256 GB; lợi dụng lúc anh D không để ý, B nhanh chóng cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax kể trên bỏ chạy ra ngoài và điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL – HĐĐGTS ngày 24/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: 01(một) điện thoại di động Iphone 11 Promax màu Gold, bản 64 GB, tại thời điểm định giá (tháng 3/2025) có giá trị 7.200.000 đồng. 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Promax màu trắng, bản 256 GB, tại thời điểm định giá (tháng 3/2025) có giá trị 8.150.000 đồng. 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax dung lượng 256 GB, tại thời điểm định giá (tháng 3/2025) có giá trị 12.000.000 đồng. 03 chiếc điện thoại di động có tổng trị giá 27.350.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thanh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định (trước sáp nhập) nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ và là thương binh; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ mắc u tuyến giáp có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, Nguyễn Thanh B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo các quy định của pháp luật. Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; xét thấy, bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản của công dân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vậy nên, cần ấn định cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các Điều 91, 98, 101 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, là người chưa thành niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Nguyễn Thanh B đã tác động để gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục cho các bị hại. Các bị hại là anh Vũ Đức D và Trịnh Văn N đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên toà, xét thấy: 01 đôi dép lê bằng nhựa màu xanh, cỡ 40, trên quai và đế có nhiều lỗ thoáng khí; 01 chiếc quần dạng bò nhãn hiệu “Jeans” màu xanh, phía trước hai ống quần màu trắng, cỡ 28; 01 chiếc áo mưa màu xanh của cửa hàng H1 đã qua sử dụng. Xác định các vật chứng thu giữ không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Cướp giật tài sản”
2. Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 56; Điều 104; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên;

Xử phạt Nguyễn Thanh B 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với

24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” của Bản án số 82/2025/HSST ngày 20-5-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (trước sáp

nhập) nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – tỉnh Ninh Bình và 09 (chín) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” của Bản án số 33/2025/HSST ngày 28-5-2025 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (trước sáp nhập) nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – tỉnh Ninh Bình. Buộc Nguyễn Thanh B phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 03-3-2025.

Bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số: 82/2025/HSST ngày 20-5-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (trước sáp nhập); nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

T3 tịch thu tiêu huỷ 01 đôi dép lê bằng nhựa màu xanh, cỡ x40, trên quai và đế có nhiều lỗ thoáng khí. 01 chiếc quần dạng bò nhãn hiệu “Jeans” màu xanh, phía trước hai ống quần màu trắng, cỡ 28 đã qua sử dụng. 01 chiếc áo mưa màu xanh của cửa hàng H1 đã qua sử dụng.

(Chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số ngày 14/7/2025 giữa phòng PC01 - Công an tỉnh N với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo Nguyễn Thanh B, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội;
- CA; VKSND tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận HCTP; Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Minh Hồng